

Bản án số **148/2017/HSPT**
Ngày 15.8.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Đình Thắng**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Đặng Văn Mạnh**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đoàn Công Quốc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2017/HSPT ngày 11/7/2017 đối với bị cáo Hồ Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 10/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Văn V – Sinh ngày 30.7. 1996 tại Đà Nẵng; ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 109 phường T, quận Tk, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Văn T và bà Đinh Thị A; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19.4.2016 bị Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định số 175/QĐ-UBND xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng;

Bị cáo bị tạm giam ngày 26/10/2016. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/10/2016, Hồ Văn V, Trịnh Phan Ngọc T và Lê Văn Quốc S đến thuê phòng 401 Khách sạn T, số 23 Tôn Thất Đ, thành phố Đà Nẵng để ở và sử dụng ma túy. Ngày 26/10/2016, V mua của Đen (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Thanh Q gọi điện cho T hỏi mua ma túy, T nói cho V biết nên V đưa cho T 01 gói ma túy đem đến gần khu vực cầu P, thành phố Đà Nẵng bán cho Q lấy 500.000 đồng.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Tín (không rõ nhân thân lai lịch) điện thoại cho T hỏi mua ma túy, V đồng ý và đưa cho S và T 01 gói ma túy để đem bán cho Tín. Khi T và S vừa đi ra khỏi phòng 401 thì bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Thu giữ của S 0,868 gam ma túy, thu giữ của V 6,468 gam ma túy, cả hai đều là ma túy có thành phần Methamphetamine.

Qua điều tra, V và Ngô Xuân H khai nhận trước đó V đã 02 lần mua bán ma túy cho H tại nhà nghỉ N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra V còn nhiều lần mua bán ma túy cho Q và H; V đưa ma túy cho T và S đi bán cho Tín, Kin, Hoàng (không rõ nhân thân lai lịch)

Tại Bản án sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 10/6/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Hồ Văn V** 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 26/10/2016.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo Trịnh Phan Ngọc T, Lê Văn Quốc S nhưng các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 21/6/2017 bị cáo Hồ Văn V có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về mặt hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn V có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ, cần được xem xét.

Về nội dung: Vào ngày 26/10/2016, tại Khách sạn T ở địa chỉ 23 Tôn Thất Đ, thành phố Đà Nẵng, sau khi mua ma túy của đối tượng tên Đen, Hồ Văn V đã chia ra và đưa cho Trịnh Phan Ngọc T, Lê Văn Quốc S nhiều lần đi bán lại cho một số đối tượng kiếm lời. Khi bị bắt, tổng lượng ma túy bị thu giữ là 7,336 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 10/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp

dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo Hồ Văn V 09 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Văn V cũng thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hồ Văn V khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 25/10/2016, các bị cáo Hồ Văn V, Trịnh Phan Ngọc T và Lê Văn Quốc S đến thuê phòng 401 khách sạn T, quận Tk, thành phố Đà Nẵng với mục đích sử dụng ma túy. Ngày 26/10/2016, V mua ma túy của đối tượng tên Đen với giá 3.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Trần Thanh Q gọi điện cho T hỏi mua ma túy, T nói cho V biết nên V đưa cho T 01 gói ma túy để mang đến điểm hẹn bán cho Q với giá 500.000 đồng, tiếp đến khoảng 22 giờ cùng ngày Tín điện thoại cho T hỏi mua ma túy, V đồng ý và đưa cho S, T 01 gói ma túy, khi S, T ra khỏi phòng 401 thì bị lực lượng công an quận Thanh Khê bắt quả tang thu giữ 7,336 gam ma túy loại Methamphetamine. Do đó, Bản án sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 10/6/2017 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo Hồ Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Về nhân thân, bị cáo có một tiền sự, ngày 19.4.2016 bị Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định biện pháp giáo dục tại phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi và nhân thân của bị cáo đồng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 09 năm tù là phù hợp. Các quyết định của Bản án

sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên hình phạt của bị cáo như Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn V và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Hồ Văn V** 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 26/10/2016.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Hồ Văn V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đình Thắng